TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 04-8-2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Thu.
2. Bà Trần Thị Hường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Thị HA; Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 30/6/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 22/7/2025 đối với các bị cáo:

1. ĐÀO XUÂN L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/10/1975 tại huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam;

Nơi thường trú: Thôn ĐV1, xã TH, huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam (nay là thôn ĐV1, xã TL, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân S và bà Phạm Thị T (đều đã chết); A, chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ ba; bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1975 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 62/HSST ngày 21/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện ThA Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt Đào Xuân L 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

2. MA CÔNG M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/8/1981 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi thường trú: Thôn BB2, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn BB2, xã TH, tỉnh Tuyên Quang); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Công S, sinh năm 1948 và bà Chư Thị L, sinh năm 1949; A, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ ba; bị cáo có vợ là Ma Thị Y, sinh năm 1981 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001 con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 66/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt Ma Công M 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 26/01/2023) phạt bổ sung: 10.000.000đ (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Ngày 24/6/2009 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

3. MA VĂN N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/5/1981 tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;

Nơi thường trú: Thôn XM, xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (nay là thôn XM, xã LH, tỉnh Tuyên Quang); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn N (đã chết) và bà Ma Thị V, sinh năm 1949; A, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ tư; bị cáo có vợ là Ma Thị C, sinh năm 1979 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 24/8/2017 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (chấp hành xong).

+ Bản án số 26/2018/HSST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 8 tháng 12 ngày Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (chấp hành xong).

+ Năm 2023 Công an xã ĐX, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phùng Thị K, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Thôn TT, xã MV, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái (nay là thôn TT, xã MV, tỉnh Lào Cai), *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/3/2025, Ma Công M sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K vỏ ngoài bằng nhựa, màu vàng có gắn sim số 0962.878.947 gọi vào số điện thoại 0337.901.708 của Ma Văn N để rủ N đi tìm mua ma túy về sử dụng (M, N đều là người nghiện ma túy). Do biết Đào Xuân L hiện đang làm việc tại công trường xây dựng thủy điện sông Lô 5, thuộc thôn LC, xã QM, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, là người có bán ma túy, nên N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ điện thoại màu đen gọi vào số điện thoại 0362.759.591 của L để hỏi mua Heroine. L đồng ý và hẹn N đi đến khu vực đoạn đường bê tông lối đi vào công trường (cách cổng công trường khoảng 200 mét) để nhận ma túy. Sau đó N, M đi đến điểm hẹn, trên đường đi M đưa cho N số tiền 1.000.000^{đ}, N đưa lại cho M 100.000^{đ}, mục đích để góp tiền mua Heroine. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đến điểm hẹn. N nhìn thấy L đang đứng chờ nên một mình đi đến chỗ L rồi đưa số tiền 1.000.000^{đ}, L cầm tiền rồi đưa lại cho N 02 gói nhỏ Heroine đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy màu trắng (Quá trình mua bán Heroine, L không quen biết M). N cầm số Heroine vừa mua được đưa cho M cầm, sau đó cả hai đi về nhà. Trên đường về, M lấy 01 gói Heroine san gạt cho N một phần (tương ứng số tiền 100.000^{đ} N đã góp trước đó), Sau đó N đi vào bụi cây ven đường một mình sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại M cũng tự sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể tại khu vực bờ suối gần nhà M.

Khoảng 15 giờ ngày 12/3/2025, M gọi điện thoại cho N, để rủ N tìm mua 1.000.000^{đ} Heroine về sử dụng. N sử dụng điện thoại di động gọi cho L để hỏi mua Heroine, L đồng ý rồi hẹn N đến khu vực đã bán Heroine trước đó để chờ. Sau đó N cùng M đi đến điểm hẹn để gặp L, tại đây M đưa cho N số tiền 1.000.000^{đ}. Khoảng 10 phút sau L một mình đi xe mô tô biển số 21B1-965.88 (xe L mượn của bà Phùng Thị K) đến. Nhìn thấy L, N một mình đi đến gần L rồi đưa số tiền 1.000.000^{đ}, L cầm tiền rồi đưa lại cho N 01 gói nhỏ Heroine, có đặc điểm bên ngoài gói bằng túi nilon màu đen, bên trong là lớp giấy màu trắng. Mua được Heroine trên đường về, M san gạt cho N một phần Heroine, N cầm số Heroine đi vào bụi cây ven đường tự sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, M cũng lấy một phần Heroine tự sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số Heroine còn lại M gói lại như cũ rồi đem về nhà, khi về đến nhà thấy không có ai M lấy gói Heroine ra chia thành 07 gói nhỏ đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy có in hình, chữ, số nhiều màu (02 gói M mang theo người, 05 gói Heroine M giấu ở đầu góc giường ngủ bên trái của M, mục đích để khi ai hỏi mua thì sẽ bán). Việc M tự chia ma túy nhằm mục đích để bán, N không biết.

Khoảng 10 giờ ngày 13/3/2025, Quan Văn A, sinh năm 1995, trú tại thôn BC, xã TM, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang sử dụng số điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, A17K, vỏ màu xanh có gắn sim số 0847.102.157 gọi điện thoại đến số 0975.134.213 của Quan Văn B, sinh năm 1983, trú tại thôn BG, xã TM, huyện

Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang để rủ B liên hệ tìm mua Heroine về sử dụng (B, A đều là người nghiện ma túy). Do biết Ma Công M cũng là người nghiện ma túy nên B đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, F11 có gắn sim số 0975.134.213 gọi điện thoại đến số 0962.878.947 của M hỏi có Heroine bán không, M trả lời "Có", đồng thời hẹn B đến thôn ND, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang để nhận ma túy. Sau đó, B cùng A đi đến điểm hẹn (lúc này là khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày), khi gặp nhau B bảo A đưa tiền cho M. A lấy số tiền 1.000.000đ (tiền của A) đưa cho M, M cầm tiền rồi đưa cho B 02 gói Heroine đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy có in hình, chữ, số nhiều màu (Quá trình mua bán Heroine, M không quen biết A). Sau khi nhận được Heroine B đưa cho A 01 gói, gói còn lại B cất giấu trên người rồi cả hai đi về nhà. Trên đường về gần nhà ở của mình, B, A lấy gói Heroine vừa mua được đi vào bụi cây ven đường tự sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Khoảng 11 giờ ngày 13/3/2025, do có N cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Ma Văn N gọi điện thoại cho Đào Xuân L để hỏi mua 200.000đ Heroine. L đồng ý và bảo N đi ra địa điểm những lần bán ma túy trước để chờ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi gặp nhau, N nói với L hiện tại không có tiền trả nên đề nghị đưa thẻ căn cước công dân của N cho L cầm để lấy Heroine sử dụng trước, L đồng ý rồi cầm căn cước công dân của N đồng thời đưa cho N 01 gói nhỏ Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng. Sau khi mua được Heroine, trên đường về N sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 13/3/2025, tại trụ sở Công an xã TM, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Quan Văn B và Quan Văn A. Kết quả đều dương tính (+) với chất ma túy loại Heroine. Quá trình làm việc B, A khai nhận mua được Heroine từ Ma Công M.

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 13/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ma Công M thu giữ 05 gói nhỏ có đặc điểm có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy có in hình, chữ, số nhiều màu tại vị trí đầu góc giường ngủ bên trái của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K vỏ ngoài bằng nhựa, màu vàng có gắn sim số 0962.878.947; đồng thời M khai nhận nguồn gốc số Heroine bị thu giữ và đã bán cho Quan Văn B, là mua được của Đào Xuân L. Tổ công tác tiến hành ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ma Công M về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ cùng vật chứng.

Trên cơ sở lời khai của Ma Công M, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, đối với Đào Xuân L về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Ma Văn N về hành vi giúp sức Ma Công M tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc Đào Xuân L khai nhận về nguồn gốc số Heroine đã bán cho N, là do L mua của một người phụ nữ không quen biết tên H tại khu vực PS, xã KN, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Xuân L, Cơ quan Cảnh

sát điều tra thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 21B1-965.88, 01 cân điện tử, vỏ màu đen; 01 điện thoại Samsung galaxy A20 bên trong có gắn sim số 0362.759.591, 01 căn cước công dân số 002081006617 mang tên Ma Văn N; thu giữ của Ma Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, gắn sim số 0337.901.708.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đào Xuân L, Ma Công M, Ma Văn N, Quan Văn B, Quan Văn A: Kết quả: (+) dương tính với chất ma túy, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số: 333/KL-KTHS ngày 18/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Ma Công M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,657g *(không phẩy sáu năm bảy gam).*

Cáo trạng số: 33/CT-VKSCH ngày 27/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang) truy tố:

- Đào Xuân L về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Ma Công M về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Ma Văn N về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội dA, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân L và Ma Công M phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo Ma Văn N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt:

+ Về hình phạt chính đối với Đào Xuân L: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt Đào Xuân L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025). Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000^{đ} đến 7.000.000^{đ} sung ngân sách Nhà nước.

+ Về hình phạt chính đối với Ma Công M: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt Ma Công M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025). Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

+ Về hình phạt chính đối với Ma Văn N: Áp dụng khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt Ma Văn N từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025). Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Công M thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, giám định ngày 14/3/2025 và 01 cân điện tử vỏ màu đen, cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, gắn sim số 0962.878.947 thu giữ của Ma Công M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen có gắn sim số 0362.759.591 thu giữ của Đào Xuân L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, có gắn sim số 0337.901.708 thu giữ của Ma Văn N.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 21B1-965.88 cho bà Phùng Thị K; Trả lại cho Ma Văn N: 01 căn cước công dân số 002081006617 mang tên Ma Văn N.

Truy thu số tiền 2.000.000 đồng đối với Đào Xuân L do phạm tội mà có; truy thu số tiền 1.000.000 đồng đối với Ma Công M do phạm tội mà có.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị K trình bày: Xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 21B1-965.88 là tài sản của bà K, khi bị cáo Đào Xuân L mượn sử dụng vào việc phạm tội, bà không biết nên yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô cho bà làm phương tiện đi lại.

Tại phiên tòa các bị cáo Đào Xuân L, Ma Công M và Ma Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang; không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Trong các ngày 11, 12, 13/3/2025, Đào Xuân L, Ma Công M, Ma Văn N đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

- Đào Xuân L đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực đoạn đường bê tông, cách công trường xây dựng thủy điện sông Lô 5, thuộc thôn LC, xã QM, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang khoảng 200 mét, 03 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/3/2025, Đào Xuân L đã có hành vi bán cho Ma Văn N 02 gói nhỏ Heroine với giá 1.000.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 12/3/2025, Đào Xuân L đã có hành vi bán cho Ma Văn N 01 gói nhỏ Heroine với giá 1.000.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2025, Đào Xuân L có hành vi bán cho Ma Văn N 01 gói nhỏ Heroine với giá 200.000 đồng.

- Ma Công M, Ma Văn N đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 12/3/2025 Ma Văn N có hành vi đồng phạm giúp sức (liên hệ tìm mua Heroine) để Ma Công M, tàng trữ trái phép 0,657g *(không phẩy sáu năm bảy gam)* chất ma túy, loại Heroine.

+ Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/3/2025 tại thôn ND, xã TH, huyện Chiêm Hóa, Ma Công M có hành vi bán trái phép 02 gói nhỏ Heroine cho Quan Văn B với giá 1.000.000 đồng, khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Ma Công M thu giữ 0,657g *(không phẩy sáu năm bảy gam)* chất ma túy, loại Heroine, mục đích M khai nhận tàng trữ để bán kiếm lời.

Hành vi của Đào Xuân L đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của Ma Công M đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của Ma Văn N đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Đối với bị cáo Đào Xuân L: Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 62/HSST ngày 21/12/2012 (chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2018). Bị cáo phạm tội với vai trò tích cực trong vụ án nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo L tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo Ma Công M: Trước khi phạm tội bị cáo đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc (tại Bản án số 66/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 26/01/2023) phạt bổ sung: 10.000.000^{đ} (chưa nộp phạt). Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu: Ngày 24/6/2009 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000^{đ} về hành vi đánh bạc (bị cáo đã nộp phạt). Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với vai trò tích cực trong vụ án nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo M là cao hơn bị cáo N.

Đối với bị cáo Ma Văn N là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/8/2017 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000^{đ} về hành vi đánh bạc (chấp hành xong). Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 08 tháng 12 ngày Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 02/8/2018 (bị cáo đã chấp hành xong). Năm 2023 Công an xã Đức Xuân, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo đã chấp hành xong), đến nay bị cáo tiếp tục vi phạm qua đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo phạm tội với vai trò khá tích cực trong vụ án, sau khi được bị cáo M đề đạt việc mua Heroine về để sử dụng, bị cáo N đã sử dụng điện thoại di động của mình gọi cho bị cáo L để hỏi mua Heroine, sau đó cùng M đi mua Heroine và trực tiếp liên hệ, trao đổi mua bán Heroine với bị cáo L, sau đó được bị cáo M chia Heroine để sử dụng, nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo N tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Các bị cáo Đào Xuân L, Ma Công M và Ma Văn N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo M và N là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với các bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu trA phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như phần đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự; nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo Ma Công M và Ma Văn N phạm tội có tính chất đồng phạm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên ở mức độ giản đơn nên cần áp dụng các Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo M và N.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Đào Xuân L mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ma Công M và Ma Văn N đều là đối tượng sử dụng ma túy không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo M và N.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tạm giữ: Số ma túy trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Công M thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, giám định ngày 14/3/2025; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, gắn sim số 0962.878.947 thu giữ của Ma Công M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 21B1-965.88; 01 căn cước công dân số 002081006617 tên Ma Văn N; 01 cân điện tử vỏ màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen có gắn sim số 0362.759.591 thu giữ của Đào Xuân L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, có gắn sim số 0337.901.708 thu giữ của Ma Văn N.

Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Công M thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, giám định ngày 14/3/2025; Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử vỏ màu đen (do không còn giá trị sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, gắn sim số 0962.878.947 thu giữ của Ma Công M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen có gắn sim số 0362.759.591 thu giữ của Đào Xuân L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, có gắn sim số 0337.901.708 thu giữ của Ma Văn N (các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội).

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 21B1-965.88 xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Phùng Thị K, khi bị cáo Đào Xuân L sử dụng vào việc phạm tội bà K không biết nên cần được trả lại cho bà Phùng Thị K.

Trả lại cho bị cáo Ma Văn N 01 căn cước công dân số 002081006617 mang tên Ma Văn N.

Truy thu số tiền 2.000.000 đồng đối với bị cáo Đào Xuân L do phạm tội mà có; truy thu số tiền 1.000.000 đồng đối với bị cáo Ma Công M do phạm tội mà có.

[6] Về các nội dung khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đào Xuân L, Ma Công M, Ma Văn N, Quan Văn B, Quan Văn A. Ngày 21/3/2025 Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

Đối với người phụ nữ tên H theo lời khai của Đào Xuân L là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

Đối với bà Phùng Thị K không biết Đào Xuân L sử dụng xe mô tô biển số 21B1-965.88 của mình vào việc phạm tội và đối với Ma Văn N ngày 12/3/2025 có hành vi giúp sức Ma Công M tàng trữ trái phép 0,657g Heroine mục đích để sử dụng, N không biết M sẽ sử dụng số Heroine này để bán trái phép chất ma túy, do vậy không đủ căn cứ xem xét N đồng phạm với Ma Công M về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử cũng không xem xét trong vụ án.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, 38 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Xuân L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đào Xuân L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025). Phạt tiền bị cáo L 5.000.000[đ] *(Năm triệu đồng).*

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 47, 58 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ma Công M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Ma Công M 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025).

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 47, 58 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ma Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Ma Văn N 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/3/2025).

- Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước bì ghi "Tang vật vụ: Ma Công M, giám định ngày 14/3/2025"; tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử vỏ ngoài màu đen, không có nhãn hiệu (cân cũ đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866155065299534; số IMEI2866155065299526 trên điện thoại lắp sim số 0962.878.947, mặt sau sim có dãy số 8984048000925535208; sim điện thoại số 0834219289, mặt sau sim có dãy số 89840200011706737960 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đen số IMEI1 355039101497435, số IMEI2 355040101497433 bên trong lắp sim số 0966.372.604, mặt sau sim điện thoại có dãy số 8984048000203038O2 sim số điện thoại 0362.759.591, mặt sau sim có dãy số 89840408000224423 31 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ điện thoại màu đen, loại có bàn phím trên điện thoại lắp sim số 0337.901.708 mặt sau sim có dãy số 8984048000049259165, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn trắng đen, số máy JA52E0006632, số máy 3846KY002804, biển số đăng ký 21B1-965.88 (xe cũ đã qua sử dụng) cho bà Phùng Thị K.

+ Trả lại 01 căn cước công dân số 002081006617 mang tên Ma Văn N cho bị cáo Ma Văn N.

+ Truy thu số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* đối với bị cáo Đào Xuân L do phạm tội mà có; truy thu số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* đối với bị cáo Ma Công M do phạm tội mà có.

Tình trạng các vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29 tháng 7 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Tuyên Quang.

- Về án phí: Các bị cáo Đào Xuân L, Ma Công M và Ma Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000[đ] *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 04/8/2025.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA tỉnh Tuyên Quang;
- CQTHAHS CA tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Bộ phận HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh TQ;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh